

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI LOGISTIC
NAM KHANH**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VẬN TẢI LOGISTIC NAM KHANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3702896287

3. Ngày thành lập: 23/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

C315B Bình Nhâm 38, Phường Bình Nhâm, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương,
Việt Nam

Điện thoại: 0394149080

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933(Chính)
2.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Không hoạt động tại trụ sở)	1010
3.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (Không hoạt động tại trụ sở)	1020
4.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Chế biến và bảo quản rau, củ, quả, trái cây	1030
5.	Xay xát và sản xuất bột thô (Không hoạt động tại trụ sở)	1061
6.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột (Không hoạt động tại trụ sở)	1062
7.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (Không hoạt động tại trụ sở)	1075
8.	Sản xuất cà phê (Không hoạt động tại trụ sở)	1077
9.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Không hoạt động tại trụ sở)	1080
10.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Không hoạt động tại trụ sở)	1104
11.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (Không hoạt động tại trụ sở)	2012
12.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Không hoạt động tại trụ sở)	2023

Thời gian đăng từ ngày 23/07/2020 đến ngày 22/08/2020

13.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (Không hoạt động tại trụ sở)	2816
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá	4610
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
16.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
17.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn rau, củ, quả, trái cây các loại (Không hoạt động tại trụ sở)	4632
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rau, củ, quả, trái cây các loại trong cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rau, củ, quả trái cây các loại	4722
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4791
23.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
24.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
25.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
29.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa	5229
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

36.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động)	7810
37.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830
39.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ đóng gói nông sản, thực phẩm (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
40.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VÕ TỪ PHỤNG KHUYẾN	85/3 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 04, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	300.000.000	60,000	054079000126	
2	VÕ TỪ PHỤNG KHOÁNG	Thôn Phước Nhuận, Xã Xuân Quang 3, Huyện Đồng Xuân, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	200.000.000	40,000	221029497	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ TỪ PHỤNG KHOÁNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *17/10/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *221029497*

Ngày cấp: *28/02/2015*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Phú Yên*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phước Nhuận, Xã Xuân Quang 3, Huyện Đồng Xuân, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phước Nhuận, Xã Xuân Quang 3, Huyện Đồng Xuân, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương*